

Số: 419 /TB-BVNTW

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v: Mời báo giá cung cấp “Văn phòng phẩm phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2026-2027 tại Bệnh viện Nhi Trung ương”

Kính gửi: Quý công ty/Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán “*Văn phòng phẩm phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2026-2027 tại Bệnh viện Nhi Trung ương*”. Nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Bệnh viện Nhi Trung ương.
- Địa chỉ: Số 18/879 đường La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội.

2. Hồ sơ báo giá hợp lệ bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý của doanh nghiệp (Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động, xác nhận mã ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Báo giá theo **Mẫu báo giá** tại **Phụ lục** đính kèm Thông báo này;
- Báo giá trọn gói (giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, các chi phí khác,... phù hợp với quy định của pháp luật, có tính cạnh tranh);
- Gửi báo giá trong thời hạn quy định tại Thông báo này;
- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận báo giá;

3. Thời gian nộp báo giá, hình thức gửi báo giá và nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

- a) Thời hạn nộp báo giá: 10 ngày, từ ngày đăng thông báo đến 16 giờ 30 phút ngày 20/10/2025

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên có thể không được xem xét)

Handwritten signature

b) Hình thức gửi báo giá: Nộp trực tiếp Bản giấy báo giá tại nơi tiếp nhận theo Thông báo (*Đại diện đơn vị nộp báo giá có giấy giới thiệu, căn cước công dân, số điện thoại liên hệ*).

c) Nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

- Văn thư Bệnh viện – Tầng 3 nhà A (Nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ: 18/879 đường La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại: 024.627.38886 (Chuyên viên Bùi Thị Hồng Hạnh).

Lưu ý: Báo giá phải được người có thẩm quyền ký trực tiếp trên văn bản giấy, khi ký văn bản dùng bút có mực màu xanh, không dùng các loại mực dễ phai hoặc dùng dấu chữ ký khắc sẵn của người có thẩm quyền để ký báo giá.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT (01).

GIÁM ĐỐC 



Trần Minh Điển

PHỤ LỤC 01 – MẪU BÁO GIÁ
(Kèm theo Thông báo số **449**/TB-BVNTW ngày **10/10/2025**)

TÊN ĐƠN VỊ
CUNG CẤP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 10 năm 2025

BÁO GIÁ

Cung cấp Văn phòng phẩm phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2026-2027
tại Bệnh viện Nhi Trung ương

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh..... được cấp bởi.....”

Căn cứ Thông báo mời báo giá số **449**/TB-BVNTW ngày **10/10/2025** của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp, chúng tôi xin gửi báo giá Hóa chất xử lý nước thải theo yêu cầu của Quý Bệnh viện. Chúng tôi cam kết cung cấp toàn bộ danh mục hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của Bệnh viện.

Đơn vị: Đồng

Stt	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Băng dính 2 mặt	Cuộn	410		
2	Băng keo giấy	Cuộn	230		
3	Băng dính dán gáy simili	Cuộn	310		
4	Băng keo văn phòng	Cuộn	250		
5	Băng xóa Plus	Cái	650		
6	Bìa 20 lá	Cái	290		
7	Bìa còng 70mm	Cái	1.390		
8	Bìa còng 90mm	Cái	110		
9	Bìa lỗ vuông góc	Tập	810		
10	Bìa mica A4	Tập	3		
11	Bìa trình ký kép	Cái	860		
12	Bút bi mực xanh	Cái	86.000		
13	Bút chì đen	Cái	1.990		
14	Bút dạ đầu nhỏ	Cái	17.150		
15	Bút dạ đầu to	Cái	1.190		
16	Bút dính bàn	Bộ	4.060		
17	Bút nhớ dòng	Cái	1.030		
18	Bút viết bảng Phốc	Cái	1.300		
19	Bút xóa (phủ)	Cái	950		
20	Cặp file 2 khóa	Cái	950		
21	Cặp file 1 khóa	Cái	390		
22	Cặp hộp gáy 100mm	Cái	70		
23	Cặp hộp gáy 150mm	Cái	50		
24	Chìa file nhựa 12 màu	Bộ	80		

Stt	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
25	Cặp Clear bag 1	Cái	7.000		
26	Cặp Clear bag 2	Cái	7.000		
27	Dao rọc giấy	Cái	80		
28	Dây đeo kèm bảng tên	Bộ	4.300		
29	Giấy bìa màu	Tập	160		
30	Giấy nháp viết	Tập	3.800		
31	Giấy decal in nhãn dán	Tập	360		
32	Giấy in ảnh A4	Tập	3.290		
33	Giấy photo màu	Ream	145		
34	Ghim cài giấy	Hộp	990		
35	Ghim dập số 10	Hộp	37.760		
36	Gỡ ghim	Cái	35		
37	Gôm (tẩy)	Viên	430		
38	Gọt bút chì	Cái	130		
39	Hồ dán	Lọ	47.350		
40	Hộp cầm bút	Cái	35		
41	Hộp đựng ghim có nam châm	Lọ	20		
42	Kéo cán nhựa	Cái	690		
43	Kẹp bướm 15mm	Hộp	1.340		
44	Kẹp bướm 32mm	Hộp	190		
45	Kẹp bướm 51mm	Hộp	100		
46	Khay nhựa ba tầng	Cái	140		
47	Khay vát góc đứng 1 ngăn	Cái	40		
48	Khay vát góc đứng 3 ngăn	Cái	120		
49	Lau bảng Fooc	Cái	20		
50	Máy dập ghim	Cái	1.320		
51	Máy đục lỗ	Cái	20		
52	Mực dấu	Lọ	2.500		
53	Note trình ký - 5 màu	Tập	3.170		
54	Phong thư	Tập	70		
55	Pin A23	Viên	260		
56	Pin đũa (AAA)	Viên	13.300		
57	Pin tiểu (AA)	Viên	1.980		
58	Pin trung (C)	Viên	1.650		
59	Pin vuông 9V	Viên	850		
60	Sổ bìa da A4	Quyển	100		
61	Sổ bìa da A5	Quyển	110		
Tổng cộng					
<i>Giá trên đã bao gồm các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật, chi phí vận chuyển đến Bệnh viện Nhi Trung ương</i>					

- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày 20/10/2025.
- Hồ sơ kèm theo báo giá:
- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã ngành nghề
- + Giấy giới thiệu + CCCD của người nộp báo giá.

....., ngày tháng 10 năm 2025
Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

**TÊN ĐƠN VỊ
CUNG CẤP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh..... được cấp bởi.....”

Chúng tôi cam kết cung cấp danh mục, số lượng tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của Quý Bệnh viện và cam kết hàng hóa cung cấp đảm bảo tuân thủ đáp ứng các nội dung:

1. Hàng mới 100% có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp;

2. Hạn sử dụng tối thiểu còn lại của hàng hóa tính từ thời điểm giao hàng phải ≥ 6 tháng trở lên (đối với hàng hóa nhà sản xuất quy định về hạn sử dụng); đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;

3. Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành. Cụ thể:

- Giao hàng nhiều lần, theo đơn đặt hàng qua email/điện thoại của Bệnh viện;

- Ngày giao hàng sớm nhất trong vòng 3 ngày, ngày giao hàng muộn nhất trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận đơn đặt hàng;

4. Địa điểm giao hàng: Giao hàng đến Kho vật tư tiêu hao thông dụng – tầng hầm, Nhà A (nhà 15 tầng) Bệnh Viện Nhi Trung ương địa chỉ số 18/879 đường La Thành, Phường Láng, Thành phố Hà Nội.

5. Tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng:

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
1	Băng dính 2 mặt	- Kích thước (mm): Bán rộng ≥ 20 - Chất liệu: Phủ lớp keo Acrylic lên cả 2 mặt - Chiều dài dây băng (m): ≥ 6 - Hình ảnh minh họa		
2	Băng keo giấy	- Kích thước (mm): Bán rộng ≥ 20 - Chất liệu giấy kếp và lớp keo có độ bám dính. - Chiều dài dây băng (m): ≥ 16 - Hình ảnh minh họa		
3	Băng dính dán gáy simili	- Kích thước (mm): Bán rộng ≥ 50 - Chất liệu: Vải, nhựa PVC (độ dính tốt, không thấm nước) - Chiều dài dây băng (m): ≥ 16 - Hình ảnh minh họa		
4	Băng keo văn phòng	- Kích thước (mm): Bán rộng ≥ 20 - Chất liệu: màng BOPP, tráng keo (chịu lực, dẻo dai bền, độ bám dính cao) - Chiều dài dây băng (m): ≥ 16 - Hình ảnh minh họa		
5	Băng xóa Plus	- Chiều dài dây băng (m): ≥ 12 - Hình ảnh minh họa		
6	Bìa 20 lá	- Kích thước bìa (mm): 310 x 240 (± 5) - Gáy (mm): ≥ 15 - Chất liệu: Bìa nhựa PP, lá nhựa trong suốt - Số lá: ≥ 20 lá; Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4; lưu trữ giấy tờ khổ A4 - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
7	Bìa công 70mm	- Kích thước bìa (mm): 330 x 290 (± 10) - Gáy (mm): ≥ 70 - Chất liệu: Bìa giấy cứng, 2 mặt đều dán lớp similý; Khóa căng kim loại phủ niken sáng bóng, chống gỉ sét. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4; - Hình ảnh minh họa		
8	Bìa công 90mm	- Kích thước bìa (mm): 330 x 290 (± 10) - Gáy (mm): ≥ 90 - Chất liệu: Bìa giấy cứng, 2 mặt dán lớp similý; Khóa căng kim loại phủ niken sáng bóng, chống gỉ sét. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4 - Hình ảnh minh họa		
9	Bìa lỗ vuông góc	- Kích thước bìa (mm): 310 x 230 (± 10) - Chất liệu: Nhựa trong suốt, gáy có ≥ 11 lỗ đục. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4 - Số lượng: 100 cái/ tập - Hình ảnh minh họa		
10	Bìa mica A4	- Kích thước bìa (mm): Khổ A4 (297x 210) - Độ dày (mm): $\geq 1,5$ - Chất liệu: bóng kính dày, trong suốt - Số lượng: 100 tờ/ tập - Hình ảnh minh họa		
11	Bìa trình ký kép	- Kích thước bìa (mm): 310 x 220 (± 10) - Chất liệu: Bìa bằng PVC, Kẹp bằng kim loại cao cấp, sáng bóng, hai góc kẹp được bọc nhựa. Sản phẩm sử dụng giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4 - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
12	Bút bi mực xanh	- Vỏ bút: Bằng nhựa - Chiều dài bút (mm): 147 – 150 - Đường kính thân bút (mm): 8 – 10 - Đường kính viên bi lăn đầu bút (mm): 0,7 - Chiều dài ruột bút (mm): 110 - 112 - Khối lượng mực (g): 0,18 ($\pm 0,02$ g) - Màu mực: Xanh, mực ra nét đều, không lem - Bút bi thiết kế có đầu bấm ở phần trên của thân bút, có nắp cài, thân bút tròn dài (2/3 thân trên màu trắng, 1/3 thân dưới đầu ngòi bút màu xanh). Trên thân bút in logo Bệnh viện Nhi Trung ương - Hình ảnh minh họa		
13	Bút chì đen	- Vỏ bút: Bằng chất liệu gỗ tự nhiên - Thiết kế: có 6 cạnh - Màu sắc: Vàng - Ruột bút: Bằng chất liệu bột than chì kết dính. - Đường kính (mm): 2 - Dạng: Chì 2B - Đuôi bút có gắn tẩy - Chiều dài (mm): 190 (± 2) - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
14	Bút dạ đầu nhỏ	- Số đầu bút 2 - Bề rộng nét viết 1 đầu 1 mm và 1 đầu 0,4 mm - Đầu bút bằng vật liệu Polyester - Màu mực: Đen, màu mực đậm tươi ra đều mực, không lem - Độ bám dính của mực tốt trên các vật liệu: Giấy, gỗ, da, nhựa, thủy tinh, kim loại, gốm, sứ, đĩa CD... - Hình ảnh minh họa		
15	Bút dạ đầu to	- Số đầu bút 2 - Bề rộng nét viết 1 đầu 0,8 mm và 1 đầu 6 mm - Đầu bút bằng vật liệu Polyester - Màu mực: Xanh/ Đỏ/ Đen - Màu mực đậm tươi, ra đều và không lem. - Độ bám dính của mực tốt trên các vật liệu: Giấy, gỗ, da, nhựa, thủy tinh, kim loại, gốm, sứ, đĩa CD... - Hình ảnh minh họa		
16	Bút dính bản	- Số lượng bút 2 chiếc/1 bộ - Vỏ bút: Bằng nhựa, - Ruột bút: Bằng nhựa cứng - Đường kính viên bi lăn đầu bút (mm): 0,7 - Chiều dài bút (mm): 132 - 135 - Mực : màu xanh ra đều và liên tục - Dây lò xo bằng nhựa mềm, đàn hồi, xoay 360 độ - Có băng dính 2 mặt phía dưới để cầm - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
17	Bút nhớ dòng	- Thân bút: Bằng nhựa cứng - Đầu bút được cấu tạo bằng nhiều sợi polyester - Bề rộng nét viết (mm): 5 - Màu sắc: Vàng - Mực bút làm từ gel dạng kem đặc, không lem. Màu mực tươi sáng, phản quang tốt. Nét viết hoặc đánh dấu đều và liên tục. - Hình ảnh minh họa		
18	Bút viết bảng Phóc	- Bề rộng nét viết (mm): 2,5 - Mực: Màu xanh, mực ra đều, không bị khô, viết trơn trên bảng trắng, thủy tinh và những bề mặt nhẵn bóng. - Hình ảnh minh họa		
19	Bút xóa (phủ)	- Dung tích mực (ml): 12 (± 1) - Hình dáng: Bút thân dẹt - Vỏ bút: Bằng nhựa - Mực xóa nhanh khô, che phủ tốt, không độc hại - Hình ảnh minh họa		
20	Cặp file 2 khóa	- Kích thước bìa (mm): 230x330 (± 10) - Gáy (mm): ≥ 20 - Chất liệu: Bìa bằng giấy ép cứng; 2 khóa kẹp (1 dọc, 1 ngang) bằng kim loại phủ niken sáng bóng, chống gỉ sét. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4; - Màu sắc: Xanh dương - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
21	Cặp file 1 khóa	- Kích thước bìa (mm): 230x320 (± 10) - Gáy (mm): ≥ 30 - Chất liệu: Bìa bằng giấy ép cứng; 1 khóa chữ D bằng kim loại phủ niken sáng bóng, chống gỉ sét. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4; - Màu sắc: Xanh dương - Hình ảnh minh họa		
22	Cặp hộp gáy 100mm	- Kích thước (mm): 230x320 (± 10) - Gáy (mm): ≥ 100 - Chất liệu: Nhựa PP, nắp dán, cài Noted, gáy có 2 lỗ tròn. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4 - Hình ảnh minh họa		
23	Cặp hộp gáy 150mm	- Kích thước (mm): 230x320 (± 10) - Gáy (mm): ≥ 150 - Chất liệu: Nhựa PP, nắp dán, cài Noted, gáy có 2 lỗ tròn. Sản phẩm lưu trữ giấy tờ, tài liệu có kích cỡ A4 - Hình ảnh minh họa		
24	Chia file nhựa 12 màu	- Kích thước (mm): Khổ A4 (297x 210) - Gáy 11 lỗ để lồng file còng của còng bấm, còng nhấn - Chất liệu: nhựa PP - Số lượng: 12 lá/1 tập (12 màu khác nhau, đánh số từ 1 – 12) - Hình ảnh minh họa		
25	Cặp Clear bag 1	- Kích thước (mm): 230 x 320 (± 10) - Chất liệu: Nhựa dẻo trong, nắp có nút khuy bấm, có họa tiết - Trọng lượng: $\geq 25g/1$ Clear bag - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
26	Cặp Clear bag 2	- Kích thước (mm) và 260x360 (± 10) - Chất liệu: Nhựa dẻo trong, nắp có nút khuy bấm, có họa tiết - Trọng lượng: ≥ 35g/1 Clear bag - Hình ảnh minh họa		
27	Dao rọc giấy	- Chiều dài dao (mm): 170 (± 10) - Chiều rộng lưỡi dao (mm): 18 (± 2) - Cán và chuôi dao làm bằng nhựa, Lưỡi dao làm bằng thép cacbon có rãnh khóa tự động lên xổng - Hình ảnh minh họa		
28	Dây đeo kèm băng tên	- Dây đeo thẻ bằng lụa màu xanh dương, in "logo và dòng chữ Bệnh viện Nhi Trung ương (chữ màu trắng)"; đầu dây có móc nhựa; - Kích thước dây (mm): 400 x 15 (± 5); - Băng thẻ đọc, miệng có miết, làm bằng nhựa dẻo trong suốt; kích thước phủ bì (mm): 110x70 (± 10) - Hình ảnh minh họa		
29	Giấy bìa màu	- Kích thước (mm): Khổ A4 (297 x 210) - Định lượng (g/m^2): ≥ 160 - Số lượng: 100 tờ/1 tập - Màu sắc: xanh biển, xanh lá, hồng, vàng (trơn, không hoa văn) - Hình ảnh minh họa		
30	Giấy nhắc việc	- Kích thước (mm): 75 x 100 (± 5). - Màu vàng sáng, gáy bấm dính tốt - Số lượng: 100 tờ/1 tập - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
31	Giấy decal in nhãn dán	- Kích thước miếng dán (mm): 40 x 100 và 15 x 40 (± 5). - Khổ giấy A5, chia thành nhiều miếng nhỏ, có lớp keo tự dính - Số lượng: 100 tờ/tập - Hình ảnh minh họa		
32	Giấy in ảnh A4	- Giấy in ảnh 1 mặt bóng - Kích thước (mm): Khổ A4 (210 x 297) - Định lượng (g/m^2): ≥ 135 - Số lượng: 100 tờ/ tập - Hình ảnh minh họa		
33	Giấy photo màu	- Kích thước (mm): 210 x 297 - Định lượng (g/m^2): ≥ 80 - Số lượng: 500 tờ /ream - Hình ảnh minh họa		
34	Ghim cài giấy	- Kích thước (mm): 25 (± 1) - Chất liệu: Kim loại được phủ lớp niken chống gỉ - Số lượng (cái/hộp): 100 (± 5) - Hình ảnh minh họa		
35	Ghim dập số 10	- Kích thước (mm): 5 x 9 ($\pm 0,5$) - Chất liệu: Thép không gỉ - Số lượng: 1.000 ghim/hộp - Hình ảnh minh họa		

✓

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
36	Gỡ ghim	- Kích thước (mm): 60 (± 2) - Chất liệu thép không gỉ bọc nhựa, có khóa chốt, càng cua lò xo - Gỡ ghim số 10, 12 - Hình ảnh minh họa		
37	Gôm (tẩy)	- Kích thước (mm): 35 x 20 x 10 (± 2) - Gôm mềm dẻo, màu trắng đục - Hình ảnh minh họa		
38	Gọt bút chì	- Kích thước (mm): 40 x 35 x 20 (± 2) - Chất liệu: Vỏ nhựa, lưỡi dao bằng thép không gỉ - Hình ảnh minh họa		
39	Hồ dán	- Dung tích (ml): ≥ 30 - Lọ nhựa trong suốt, keo lỏng, đầu bôi keo lưỡi gà - Hình ảnh minh họa		
40	Hộp cắm bút	- Hộp bằng nhựa cứng trong, có 5 ngăn chứa, hộp có viên bi phía dưới để xoay tròn - Chiều cao (mm): 85 (± 5) - Hình ảnh minh họa		
41	Hộp đựng ghim có nam châm	- Hộp hình trụ tròn bằng nhựa PP cứng, nắp miệng hộp có nam châm hút ghim - Kích thước hộp (mm): 60 x 75 (± 5) (Đường kính x chiều cao) - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
42	Kéo cán nhựa	- Kích thước (mm): ≥ 210 - Lưỡi kéo bằng thép không gỉ có tay cầm bằng nhựa - Hình ảnh minh họa		
43	Kẹp bướm 15mm	- Kích thước (mm): ≥ 15 - Được làm bằng thép không gỉ, các màu - Số lượng: 60 cái/hộp - Hình ảnh minh họa		
44	Kẹp bướm 32mm	- Kích thước (mm): ≥ 32 - Được làm bằng thép không gỉ, các màu - Số lượng: 12 cái/hộp - Hình ảnh minh họa		
45	Kẹp bướm 51mm	- Kích thước (mm): ≥ 51 - Được làm bằng thép không gỉ, các màu - Số lượng: 12 cái/hộp - Hình ảnh minh họa		
46	Khay nhựa ba tầng	- Kích thước (mm): 260 x 330 x 190 (± 5). - Có 3 khay riêng biệt bằng chất liệu nhựa; thanh chịu lực bằng kim loại lắp 3 tầng - Hình ảnh minh họa		
47	Khay vát góc đứng 1 ngăn	- Kích thước (mm): 290x265x105 (± 5) - Chất liệu nhựa cứng, các nan, góc cạnh được mài nhẵn - Hình ảnh minh họa		



Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
48	Khay vát góc đứng 3 ngăn	- Kích thước (mm): 255 x 260 x 315 (± 5) - Chất liệu nhựa cứng, các nan, góc cạnh được mài nhẵn, 3 ngăn riêng biệt có thể tháo rời; - Hình ảnh minh họa		
49	Lau bảng Fooc	- Kích thước (mm): 135 x 55 x 30 (± 5); - Tay cầm hình chữ nhật, cạnh bo tròn bằng nhựa, mặt lau mút ni, màu đen - Hình ảnh minh họa		
50	Máy dập ghim	- Kích thước (mm): 95 x 25 x 45 (± 5) - Vỏ bằng nhựa, đầu dập bằng kim loại không gỉ dùng cho ghim dập số 10 - Hình ảnh minh họa		
51	Máy đục lỗ	- Đường kính lỗ bấm (mm): 6 - Số lỗ: 02 - Khoảng cách lỗ (mm): 80 - Chất liệu: vỏ bằng kim loại, lưỡi dao đục bằng thép không gỉ có khay chứa giấy vụn và thước căn chỉnh lỗ giấy - Hình ảnh minh họa		
52	Mực dấu	- Dung tích (ml/lọ): ≥ 28 - Màu sắc: xanh, đen, đỏ - Trọng lượng (g/hộp): 400 - Hình ảnh minh họa		

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
53	Note trình ký - 5 màu	- Tập 5 màu kích thước (mm): 45 x 15 (± 2) - Số lượng: 20 tờ/màu - Chất liệu: Nhựa láng mỏng - Hình ảnh minh họa		
54	Phong thư	- Kích thước (mm): 12x20 (± 2) - Chất liệu giấy Ford trắng định lượng (g/m^2): ≥ 100 - Miệng nắp liền, có đường keo khô dán; - Số lượng: 100 cái/tập - Hình ảnh minh họa		
55	Pin A23	- Loại pin: Pin kiềm - Điện thế: 12V - Quy cách: 1 viên/vỉ - Hình ảnh minh họa		(Energizer hoặc tương đương)
56	Pin đũa (AAA)	- Loại pin: Pin kiềm/Alkaline - Điện thế: 1,5 V - Số lượng: 2 viên/vỉ - Hình ảnh minh họa		(Energizer hoặc tương đương)
57	Pin tiểu (AA)	- Loại pin: Pin kiềm/Alkaline - Điện thế: 1,5 V - Số lượng: 2 viên/vỉ - Hình ảnh minh họa		(Energizer hoặc tương đương)
58	Pin trung (C)	- Loại pin: Pin kiềm/Alkaline - Điện thế: 1,5 V - Số lượng: 2 viên/vỉ - Hình ảnh minh họa		(Energizer hoặc tương đương)

Stt	Danh mục	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
59	Pin vuông 9V	- Loại pin: Pin kiềm/Alkaline - Điện thế: 9V - Số lượng: 2 viên/vì - Hình ảnh minh họa		(Energizer hoặc tương đương)
60	Sổ bìa da A4	- Kích thước (mm): 210 x 300 - Số trang: 240 trang - Định lượng (g/m^2): ≥ 70 - Độ trắng: 92-95 ISO - Hình ảnh minh họa		
61	Sổ bìa da A5	- Kích thước (mm): 150 x 210 (± 2) - Số trang: 240 trang - Định lượng (g/m^2): ≥ 70 - Độ trắng: 92 - 95 ISO - Hình ảnh minh họa		

....., ngày tháng 10 năm 2025
Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)


